

Bản án số: **33/2019/HNGĐ-ST**
Ngày: 17 - 10 - 2019
V/v tranh chấp Ly hôn, nuôi con chung

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THANH KHÊ - TP ĐÀ NẴNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Thái

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hồ Đàm Như Nga

2. Ông Phạm Thuận

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phan Khánh Vi - Thư ký Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Quyên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 170/2019/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 4 năm 2019 về tranh chấp ly hôn, nuôi con chung theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 170/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 22/8/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 48/2019/QĐST-HNGĐ ngày 19/9/2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Phương H**, sinh năm: 1983; địa chỉ: số X, đường Y, quận K, thành phố Đà Nẵng. *Có mặt*

- Bị đơn: Ông **Nguyễn Quốc V**, sinh năm: 1983; địa chỉ: số A đường B, quận K, thành phố Đà Nẵng. *Vắng mặt*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Trong đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa - nguyên đơn là bà Nguyễn Thị Phương H trình bày:**

- Về quan hệ hôn nhân: Bà và ông Nguyễn Quốc V kết hôn vào năm 2013, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường C, quận K, thành phố Đà Nẵng. Hôn nhân trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống cùng gia đình chồng tại tổ D, phường E, quận K, thành phố Đà Nẵng. Quá trình chung sống giữa vợ chồng thường xuyên phát sinh mâu thuẫn, cãi vã với nhau; nguyên nhân do ông

V ăn nhậu, cờ bạc, thường gây gổ, xúc phạm bà H và gia đình bà H. Bà H đã nhiều lần khuyên can, tạo điều kiện để ông V sửa đổi bản thân nhưng không có kết quả nên bà đã đưa con về nhà cha mẹ ruột sinh sống gần một năm nay. Bà Nguyễn Thị Phương H xác định vợ chồng không còn yêu thương nhau, mục đích hôn nhân không đạt được và yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông V.

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Phương H xác định bà và ông Nguyễn Quốc V có 02 con chung là: Nguyễn Quốc N, sinh ngày 19/6/2013 và Nguyễn Quốc L, sinh ngày 05/6/2015. Ly hôn, bà H có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung và yêu cầu ông V cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 5.000.000đ.

- Về tài sản chung, nợ chung: Bà Nguyễn Thị Phương H xác định bà và ông Nguyễn Quốc V không có tài sản chung, không có nợ chung.

Tại phiên tòa, bà Nguyễn Thị Phương H vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn đối với ông Nguyễn Quốc V. Về con chung, bà H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Quốc L và giao con chung Nguyễn Quốc N cho ông V trực tiếp nuôi dưỡng, không ai cấp dưỡng nuôi con cho ai.

*** Bị đơn là ông Nguyễn Quốc V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án và không có ý kiến phản hồi đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.**

*** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thanh Khê phát biểu ý kiến:**

Về tố tụng: Việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án và người tham gia tố tụng là nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tòa án đã thụ lý vụ án, xác định đúng tư cách tham gia tố tụng của đương sự, xác minh, thu thập chứng cứ đúng quy định của pháp luật.

Đối với bị đơn trong suốt quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa không có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án, không có ý kiến phản hồi là đã vi phạm các quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Đề nghị HĐXX chấp nhận cho nguyên đơn được ly hôn với bị đơn; về con chung: giao cháu Nguyễn Quốc N- sinh ngày 19/6/2013 cho ông V trực tiếp nuôi dưỡng và giao cháu Nguyễn Quốc L- sinh ngày 05/6/2015 cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng, không ai phải cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung và nợ chung không có nên không đề cập.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận

định:

*** Về tố tụng:**

Nguyên đơn bà Nguyễn Thị Phương H khởi kiện về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” đối với bị đơn là ông Nguyễn Quốc V có địa chỉ cư trú tại số A, đường B, tổ D, phường E, quận K, thành phố Đà Nẵng nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thanh Khê theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Tòa án nhân dân quận Thanh Khê đã triệu tập hợp lệ tham gia tố tụng tại phiên tòa lần thứ hai đối với bị đơn ông Nguyễn Quốc V nhưng ông V vắng mặt không có lý do nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

*** Về nội dung vụ án:**

[1] Về quan hệ hôn nhân: Xét yêu cầu của bà Nguyễn Thị Phương H về việc xin ly hôn đối với ông Nguyễn Quốc V thì thấy:

Bà Nguyễn Thị Phương H và ông Nguyễn Quốc V đã đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường C cấp giấy chứng nhận vào ngày 26/8/2013. Ông bà đã tuân thủ đầy đủ các quy định về kết hôn của Luật hôn nhân và gia đình nên đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Theo bà H trình bày, sau khi kết hôn vợ chồng bà hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn và kéo dài cho đến nay, hiện tại cả hai không còn chung sống cùng nhau mà đã sống riêng mỗi người một nơi. Ông V không có ý kiến gì về yêu cầu ly hôn của bà H, Tòa án cũng đã nhiều lần triệu tập ông V tham gia phiên hòa giải nhưng ông V cố tình vắng mặt, việc vắng mặt này cho thấy ông V không có thiện chí khắc phục mâu thuẫn vợ chồng. Điều đó chứng tỏ quan hệ hôn nhân giữa hai bên đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Nguyễn Thị Phương H với ông Nguyễn Quốc V là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: bà Nguyễn Thị Phương H yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Quốc L và giao con chung Nguyễn Quốc N cho ông Nguyễn Quốc V trực tiếp nuôi dưỡng, không ai cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Tuy ông V không có ý kiến gì đối với con chung, nhưng việc chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên vừa là quyền, đồng thời cũng là nghĩa vụ của cha mẹ. Việc giao con chung cho ai trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn phải xuất phát từ lợi ích của con chung, trên cơ sở xem xét tình hình thực tế của các bên. Xét thấy hiện tại cả bà H, ông V đang sinh sống cùng gia đình của mỗi bên, ông bà đều

làm công việc lao động phổ thông do vậy để đảm bảo lợi ích về mọi mặt cho các con chung cần thiết phải giao cho mỗi người nuôi một cháu, không ai phải cấp dưỡng nuôi con như nguyện vọng của bà H là phù hợp quy định tại Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về quan hệ tài sản chung và nợ chung: nguyên đơn xác định không có, bị đơn không có ý kiến gì nên không xem xét.

[4] Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về việc xem xét cho bà H được ly hôn với ông V, các đề nghị về con chung, tài sản chung và nợ chung phù hợp như nhận định của Hội đồng xét xử nên cần chấp nhận.

[5] Về án phí: Theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn là 300.000đ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho bà Nguyễn Thị Phương H ly hôn với ông Nguyễn Quốc V.

2. Về quan hệ con chung: Giao cho ông Nguyễn Quốc V trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Quốc N - sinh ngày 19/6/2013, giao cho bà Nguyễn Thị Phương H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Quốc L - sinh ngày 05/6/2015 đến khi thành niên. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Các bên vẫn có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung. Vì quyền lợi của con chung, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi dưỡng con chung, yêu cầu cấp dưỡng và thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Án phí HNGĐ-ST: 300.000đ bà Nguyễn Thị Phương H phải chịu nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 4694 ngày

23/4/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. Bà H đã nộp đủ án phí HNGĐ sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bà Nguyễn Thị Phương H được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; ông Nguyễn Quốc V được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Thanh Khê;
- Chi cục THADS Q. Thanh Khê;
- UBND phường C;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

DƯƠNG THỊ THÁI

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 09 giờ 30 phút, ngày 29 tháng 9 năm 2017.

Tại: Phòng Nghị án Tòa án nhân dân quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Hậu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Hữu Phước

2. Ông Đỗ Xuân Phi

Tiến hành nghị án vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 352/2017/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2017 về "Ly hôn" giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà **Trần Thị Yên Huyền**, sinh năm: 1975; Địa chỉ: 07 Lê Lâm, phường Phước Mỹ, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng. (Có mặt).

- *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Hữu Lợi**, sinh năm: 1975; Địa chỉ: K95/2 Trần Cao Vân, phường Tam Thuận, quận Thanh Khê, thành phố Đà Nẵng. (Vắng mặt không có lý do).

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU**

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà Trần Thị Yên Huyền đối với ông Nguyễn Hữu Lợi.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

2. Về quan hệ con chung: Giao hai con chung Nguyễn Hữu Thuận, sinh ngày: 29.9.2003 và Nguyễn Trần Bảo Phước, sinh ngày: 19.9.2007 cho bà Trần Thị Yên Huyền trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Hữu Lợi không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con.

Các bên vẫn có mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

3. Về tài sản chung: Bà Trần Thị Yên Huyền xác định bà và ông Nguyễn Hữu Lợi không có tài sản chung nên HĐXX không đề cập giải quyết.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

4. Về nợ chung: Bà Trần Thị Yên Huyền xác định bà và ông Nguyễn Hữu Lợi không có nợ chung nên HĐXX không đề cập giải quyết.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

5. Án phí HNGĐ-ST: 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) bà Trần Thị Yến Huyền phải chịu nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí bà Huyền đã nộp tại biên lai thu số 7361 ngày 03.7.2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng. Bà Trần Thị Yến Huyền đã nộp đủ án phí.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

6. Về quyền kháng cáo:

- Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

- Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận (hoặc) niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 09 giờ 40 phút, ngày 29 tháng 9 năm 2017.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Các Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Xuân Phi

Nguyễn Hữu Phước

Trần Văn Hậu

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Thanh Khê;
- UBND phường Tam Thuận,
Q. Thanh Khê, TP. Đà Nẵng;
- Chi cục THADS Q. Thanh Khê;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Hậu